

**BỘ TÀI CHÍNH -  
BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

**BỘ TÀI CHÍNH - BỘ  
LAO ĐỘNG - THƯƠNG  
BINH VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2006*

Số: 109/2006/TTLT-BTC-  
BLĐTBXH

**THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**  
**Hướng dẫn nội dung chi, mức chi, quản lý kinh phí**  
**Hội giảng giáo viên dạy nghề và Hội thi thiết bị dạy nghề tự làm**

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002 và các văn bản hướng dẫn Luật Ngân sách Nhà nước hiện hành;

Căn cứ Nghị định 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang bộ;

Để bảo đảm thống nhất chế độ quản lý chi tiêu tài chính đối với hoạt động Hội giảng giáo viên dạy nghề, Hội thi thiết bị dạy nghề tự làm, liên Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện như sau:

**A. QUY ĐỊNH CHUNG**

1. Thông tư này áp dụng cho Hội giảng giáo viên dạy nghề, Hội thi thiết bị dạy nghề tự làm cấp cơ sở; cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) và cấp quốc gia.

2. Hội giảng giáo viên dạy nghề (sau đây gọi chung là Hội giảng)

2.1. Hội giảng cấp cơ sở: Do trung tâm dạy nghề, trường trung cấp nghề, trường cao đẳng nghề và các cơ sở giáo dục khác có đăng ký hoạt động dạy nghề (sau đây gọi chung là cơ sở dạy nghề) tổ chức hàng năm.

2.2. Hội giảng cấp tỉnh: Do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức định kỳ 2 năm 1 lần.

2.3. Hội giảng cấp quốc gia: Do Tổng cục Dạy nghề - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức định kỳ 3 năm 1 lần.

3. Hội thi thiết bị dạy nghề tự làm (sau đây gọi chung là Hội thi)

3.1. Hội thi cấp cơ sở: Do trung tâm dạy nghề, trường trung cấp nghề, trường cao đẳng nghề và các cơ sở giáo dục khác đã đăng ký hoạt động dạy nghề tổ chức 2 năm/lần.

3.2. Hội thi cấp tỉnh: Do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức định kỳ 5 năm 1 lần.

3.3. Hội thi cấp quốc gia: Do Tổng cục Dạy nghề - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức định kỳ 5 năm 1 lần.

## B. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

### I. NỘI DUNG CHI VÀ MỨC CHI

#### 1. Hội giảng, Hội thi cấp quốc gia

1.1. Chi cho công tác chuẩn bị:

a) Chi cho công tác xây dựng kế hoạch tổng thể, quy chế và các quy định; cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch tổng thể Hội giảng, Hội thi: Mức chi tối đa 500.000 đồng/kế hoạch được Trưởng ban tổ chức Hội giảng, Hội thi phê duyệt;

- Xây dựng quy chế, quy định Hội giảng, Hội thi: Mức chi tối đa 500.000 đồng/quy chế, quy định được Trưởng ban tổ chức Hội giảng, Hội thi chấp nhận;

- Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá bài giảng; thiết bị dạy nghề tự làm: Mức chi tối đa 500.000 đồng/bảng tiêu chuẩn được Trưởng ban tổ chức Hội giảng, Hội thi chấp nhận;

- Xây dựng đề thi và đáp án kiểm tra nhận thức trong Hội giảng: Mức chi tối đa 500.000 đồng/đề và đáp án (không quá 04 đề và đáp án để lựa chọn).

## b) Tổ chức Hội thảo:

- Chi phí tổ chức hội thảo: Thuê địa điểm (trường hợp đơn vị tổ chức không có địa điểm), trang trí, in (hoặc mua) tài liệu, nước uống; thanh toán theo hợp đồng, hoặc thực tế phát sinh, trong khả năng dự toán ngân sách được duyệt;

- Chi cho người chủ trì, báo cáo tham luận và thành viên tham dự hội thảo, cụ thể:

+ Người chủ trì hội thảo : 100.000 đồng/buổi/người;

+ Báo cáo tham luận : 100.000 đồng/bài viết;

+ Thành viên tham dự : 50.000 đồng/buổi/người.

- Chi cho hợp Ban tổ chức, Hội đồng giám khảo: Mức chi tối đa 50.000 đồng/người/buổi;

c) Chi làm thêm giờ của các thành viên Ban Tổ chức theo chế độ quy định tại Thông tư liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05/01/2005 của liên Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức.

d) Chi văn phòng phẩm: Giấy in, mực in, bút viết, nhân bản các tài liệu, bài thi, biểu mẫu...; phù hiệu, biển hiệu, hoa cài; bằng khen, giấy khen (cả khung kính); giấy chứng nhận; cờ lưu niệm; chụp ảnh; tuyên truyền;... theo mức chi thực tế, nhưng không quá 8% tổng chi cho Hội giảng, Hội thi.

## 1.2. Chi hoạt động tổ chức Hội giảng, Hội thi:

a) Chi thuê địa điểm, hội trường, phương tiện, máy móc, thiết bị, dụng cụ phù hợp với yêu cầu chuyên môn. Mức chi cụ thể do trưởng Ban tổ chức Hội giảng, Hội thi quyết định.

b) Chi lễ khai mạc, bế mạc: Thuê hội trường, trang trí lễ đài, văn nghệ, nước uống: Mức chi theo thực tế phát sinh.

c) Chi cho thành viên Ban Tổ chức, Chủ tịch, Phó chủ tịch, thư ký Hội đồng Giám khảo: 100.000 đồng/người/ngày; trưởng Tiểu ban và thư ký Tiểu ban giám khảo: 50.000 đồng/ngày (tối đa không quá 7 ngày).

d) Hỗ trợ tiền ăn cho giám khảo (tối đa không quá 7 ngày):

Mức chi: 50.000 đồng/người/ngày khi tổ chức tại các thành phố trực thuộc Trung ương;

Mức chi: 40.000 đồng/người/ngày khi tổ chức tại các địa phương khác.

đ) Chi thuê phòng nghỉ, tàu xe (đi và về), công tác phí cho thành viên Ban Tổ chức, Chủ tịch, phó chủ tịch, thư ký Hội đồng giám khảo, người dự thi, giám khảo: Thực hiện theo quy định tại Thông tư 118/2004/TT-BTC ngày 08/12/2004 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trong cả nước. Những người không đủ tiêu chuẩn đi công tác bằng máy bay theo quy định, trong những trường hợp cần thiết phải đi bằng máy bay, do Trưởng ban Tổ chức Hội giảng, Hội thi quyết định.

Những người đã hưởng khoản chi này của cơ quan tổ chức Hội giảng, Hội thi, thì không được thanh toán chế độ công tác phí ở cơ quan, đơn vị cử đi.

f) Chi cho nhân viên y tế, kỹ thuật viên, nhân viên phục vụ, lái xe, bảo vệ trong thời gian diễn ra Hội giảng, Hội thi: Mức chi 30.000 đồng/người/ngày.

g) Chấm thi, xét kết quả thi và tổng hợp báo cáo:

- Tập huấn tiêu chí đánh giá và chấm thử bài thi trong Hội giảng; thiết bị trong Hội thi (không quá một ngày), mức chi 100.000 đồng/ngày/người giảng, người chấm thi;

- Chấm thi:

+ Chấm bài kiểm tra nhận thức trong Hội giảng: Mức chi 10.000 đồng/bài thi/người chấm thi;

+ Chấm giáo án Hội giảng; hồ sơ thiết bị Hội thi: Mức chi 15.000 đồng/giáo án hoặc hồ sơ/người chấm thi;

+ Chấm bài trình giảng tại Hội giảng: Mức chi 80.000 đồng/bài/người chấm thi;

+ Chấm thiết bị dự Hội thi: Mức chi 30.000 đồng/thiết bị/người chấm thi.

- Chi cho công tác tổng hợp, báo cáo kết quả thi của các tiểu ban: Mức chi 200.000 đồng/tiểu ban;

- Tổng hợp báo cáo kết quả Hội giảng, Hội thi: Mức chi 500.000 đồng/báo cáo.

### 1.3. Chi cho khen thưởng

- Thưởng cho tập thể và cá nhân đạt giải trong Hội giảng, Hội thi:

*Giải cá nhân:*

+ Giải nhất : 600.000 đồng;

+ Giải nhì : 400.000 đồng;

- + Giải ba : 200.000 đồng;
- + Giải khuyến khích : 100.000 đồng;

*Giải tập thể:*

- + Tập thể được giải nhất : 1.000.000 đồng;
- + Tập thể được giải nhì : 600.000 đồng;
- + Tập thể được giải ba : 200.000 đồng.

**1.4. Các khoản chi khác:**

Các khoản chi khác (nếu có phát sinh ngoài kế hoạch) chưa quy định trong Thông tư này hoặc trong các văn bản quy phạm pháp luật khác thì được thực hiện theo quyết định của Trường ban Tổ chức Hội giảng, Hội thi.

1.5. Các cơ sở dạy nghề ngoài công lập khi tham gia Hội giảng, Hội thi cấp quốc gia các khoản chi phí quy định tại Thông tư này do ngân sách Trung ương đảm bảo.

**2. Hội giảng, Hội thi cấp tỉnh và cấp cơ sở**

2.1. Trên cơ sở các nội dung và mức chi quy định đối với Hội giảng giáo viên dạy nghề, Hội thi thiết bị dạy nghề tự làm cấp quốc gia nêu trên, thủ trưởng các bộ, ngành, địa phương và cơ sở quy định các nội dung và mức chi cụ thể cho Hội giảng, Hội thi cấp tỉnh, cấp cơ sở theo khả năng nguồn kinh phí của đơn vị, nhưng không vượt quá các mức chi quy định cho Hội giảng, Hội thi cấp quốc gia.

2.2. Ngoài các nội dung chi và mức chi áp dụng theo Hội giảng, Hội thi cấp quốc gia thì Hội giảng, Hội thi cấp tỉnh, cấp cơ sở còn được chi bồi dưỡng cho giáo viên, chuyên gia luyện thi như sau:

a) Chi bồi dưỡng giáo viên trong quá trình luyện thi tham gia Hội giảng; chuẩn bị hồ sơ, hoàn thiện thiết bị tham dự Hội thi cấp quốc gia: Mức chi 50.000 đồng/người/ngày thực tế luyện thi;

b) Chi bồi dưỡng chuyên gia luyện thi cho giáo viên tham gia Hội giảng, Hội thi cấp quốc gia: Mức chi 200.000đ/chuyên gia/buổi thực tế luyện thi;

c) Hỗ trợ tiền ăn cho người dự thi trong những ngày tham gia Hội giảng, Hội thi cấp quốc gia: Mức chi 40.000đ/ngày/người (tối đa không quá 7 ngày).

2.3. Các cơ sở dạy nghề ngoài công lập khi tham gia Hội giảng, Hội thi cấp tỉnh, chi phí theo quy định tại Thông tư này do ngân sách địa phương bảo đảm.

## II. NGUỒN KINH PHÍ VÀ DỰ TOÁN, QUẢN LÝ, SỬ DỤNG KINH PHÍ

### 1. Nguồn kinh phí thực hiện:

1.1. Kinh phí Hội giảng giáo viên dạy nghề, Hội thi thiết bị dạy nghề tự làm cấp Quốc gia do ngân sách Trung ương bảo đảm;

1.2. Kinh phí Hội giảng, Hội thi cấp tỉnh do ngân sách tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bảo đảm;

1.3. Kinh phí Hội giảng, Hội thi cấp cơ sở:

a) Đối với cơ sở dạy nghề công lập tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên theo quy định tại Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09/8/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính; chi phí Hội giảng, Hội thi theo quy định được tính vào chi phí hoạt động thường xuyên hợp lý của đơn vị;

b) Đối với cơ sở dạy nghề tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động theo quy định, chi phí Hội giảng, Hội thi do ngân sách Nhà nước bảo đảm, theo phân cấp chi ngân sách Nhà nước hiện hành và được bố trí, thông báo trong dự toán của đơn vị.

c) Đối với cơ sở dạy nghề ngoài công lập: Được áp dụng thực hiện các nội dung, mức chi quy định trong Thông tư này và các khoản chi phí Hội giảng, Hội thi có hóa đơn, chứng từ hợp pháp được tính vào chi phí đào tạo hợp lý khi tính thuế thu nhập của đơn vị.

1.4. Ngoài nguồn ngân sách nhà nước cấp, các cơ quan, đơn vị tổ chức Hội giảng, Hội thi các cấp được phép huy động và sử dụng kinh phí từ các nguồn hợp pháp khác để hỗ trợ cho Hội giảng, Hội thi.

### 2. Dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí:

- Việc lập dự toán, cấp phát, quản lý và quyết toán kinh phí chi cho các nội dung Hội giảng giáo viên dạy nghề, Hội thi thiết bị dạy nghề tự làm thực hiện theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật hiện hành.

- Căn cứ vào nội dung, mức chi Hội giảng, Hội thi quy định tại Thông tư này; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Tổng cục Dạy nghề) lập dự toán ngân sách

Hội giảng, Hội thi cấp quốc gia; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lập dự toán ngân sách Hội giảng, Hội thi cấp tỉnh; các đơn vị tổ chức Hội giảng, Hội thi cấp cơ sở và đơn vị có thành viên tham gia Hội giảng, Hội thi xây dựng dự toán ngân sách chi tiết Hội giảng, Hội thi trong dự toán chi ngân sách của đơn vị gửi cơ quan tài chính cùng cấp, trình cấp có thẩm quyền quyết định và giao dự toán ngân sách hàng năm cho đơn vị theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật ngân sách Nhà nước.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Liên Bộ để kịp thời xem xét, bổ sung, sửa đổi./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Lương Trào**

**KT. BỘ TRƯỞNG  
BỘ TÀI CHÍNH  
THỨ TRƯỞNG**

**Đỗ Hoàng Anh Tuấn**